

Số: 153/2021/QĐST-HNGĐ

Lục Nam, ngày 09 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Thân Văn B, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Thôn H1, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Thôn H1, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình ;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2021.

NHẬN THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ghi trong B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập B bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Thân Văn B và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về án phí: Anh Thân Văn B tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Nhưng trừ vào 300.000 đồng anh B đã nộp theo B lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0005312 ngày 05/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Trả lại anh B số tiền 150.000đ tạm ứng án đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lục Nam;
- UBND xã Đ;
- CCTHADS huyện Lục Nam;
- Lu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Dương Thế Vinh